

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN K

TỈNH NINH BÌNH

Bản án số: 43/2018/HSST

Ngày: 26/9/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hữu Ý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Kim Mỹ và ông Nguyễn Thái Bảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành, thư ký Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Ninh Trọng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo: Đỗ Văn L, sinh năm 1992; nơi ĐKKTT: xóm T, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: xóm Đ, xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ và bà Nguyễn Thị Đ; vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; con: có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 21/6/2018 chuyển tạm giam tại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình ngày 22/6/2018(có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1974; trú tại: xóm Đ, xã V, huyện K, Ninh Bình(vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Phạm Văn K, sinh năm 1980; trú tại: xóm A, xã T và anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1987; trú tại: phố Na, thị trấn P, đều ở huyện K, tỉnh Ninh Bình (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đỗ Văn L là người sử dụng trái phép chất ma túy; sáng ngày 21/6/2018, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N2- 2709 đi từ nhà đến khu vực nghĩa địa thuộc xóm 8, xã K, huyện K; gặp, hỏi và mua được của một

người đàn ông không quen biết 01 gói Hêrôin giá 200.000đ rồi đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 7 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực đê Sông V thuộc xóm 8 xã K, huyện K thấy vắng người nên L dừng lại xuống xe lấy gói ma túy ra định sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện K và Công an xã K đang làm nhiệm vụ tuần tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng có chữ in mực, 02 ống Novocain, 02 bơm tiêm, 01 xe máy biển kiểm soát 35N2- 2709. Kiểm tra bên trong gói nhỏ thu giữ của L là chất bột dạng cục màu trắng; cân chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,22 gam ký hiệu M gửi trung cầu giám định.

Kết luận giám định số 128/KLGD-PC54-MT ngày 22/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2207 gam là ma túy, loại Hêrôin.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 04/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đỗ Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ xác định tội: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 21/6/2018 tại đê Sông V thuộc xóm 8, xã K, huyện K, tỉnh Ninh bình; Công an huyện K đã phát hiện bắt quả tang Đỗ Văn L đang cất giữ bất hợp pháp 0,2207 gam hêrôin với mục đích sử dụng; hành vi và khối lượng hêrôin thu giữ của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; gây ảnh hưởng trật tự an toàn xã hội; là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm và các tệ

nạn xã hội khác. Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về nguồn gốc Hêrôin: bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu nghĩa địa thuộc xóm 8, xã K, huyện K; nhưng không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ chiếc xe máy BKS 35 N2-2709 thu giữ từ bị cáo là của chị Nguyễn Thị N sinh năm 1974; trú tại: xóm Đ, xã V, huyện K, tỉnh Ninh Bình, chị N không biết bị cáo mượn xe đi mua ma túy; Cơ quan điều tra Công an huyện K đã trả lại chiếc xe máy nêu trên cho chị N.

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 128/2018/GĐMT bên trong có 0,1732 gam hêrôin vật chứng còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong, bên trong có vỏ gói ngoài gói nhỏ giấy màu trắng và vỏ phong bì niêm phong gói nhỏ khi bắt bị cáo; 01 phong bì bên trong có 02 bơm tiêm và 02 ống Novocain thu giữ của bị cáo đây là vật nhà nước cấm tàng trữ và là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện và tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: xử phạt bị cáo 17 (Mười bảy) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2018.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 128/2018/GĐMT bên trong có 0,1732 gam hêrôin còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong, bên trong có vỏ gói ngoài gói nhỏ giấy màu trắng và vỏ phong bì niêm phong gói nhỏ khi bắt bị cáo; 01 phong bì bên trong có 02 bơm tiêm và 02 ống Novocain thu của bị cáo(chi tiết vật chứng có trong biên bản

giao nhận giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 05/9/2018)

Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện K
- Chi Cục T.H.A huyện K
- Công an huyện K.
- UBND xã H và xã V;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Phan Hữu Ý
(Đã ký)